

## Đề bài

Tuân Tử

(313-235 TCN) nói:

"Người chê ta mà chê  
phải là thầy của ta,  
người khen ta mà khen  
phải là bạn của ta,  
những kẻ vuốt ve, nịnh  
bợ ta chính là kẻ thù  
của ta vậy". Anh (chị)  
nghĩ gì về câu nói trên?

## Bài làm

Con người, bước chân ra khỏi nhà là sống với những người không thân thích. Việc phân biệt thật – giả, tốt – xấu rất khó khăn nhưng vô cùng quan trọng để “chọn bạn mà chơi”, “chọn thầy mà học”. Tuân tử, một học giả lỗi lạc TCN rút ra kinh nghiệm: “Người chê ta mà chê phải là thầy của ta, người khen ta mà khen phải là bạn của ta, những kẻ vuốt ve, nịnh bợ ta chính là kẻ thù của ta vậy”. Lời nhận xét ấy cho ta nhiều bài học và suy ngẫm.

Trong xã hội, “thầy” là người hơn ta, có thể chỉ bảo cho ta điều hay lẽ phải, đáng để cho ta học tập. Người Việt Nam ta có đức kết kinh nghiệm “không thầy đố mày làm nên”. Cùng với người thầy, người bạn là đối tượng thứ hai đáng để ta tin cậy sau khi hòa mình vào dòng đời xuôi ngược. Đó là người đối xử với ta một cách chân thành, bình đẳng, có thể giúp đỡ, sẻ chia với ta khi khó khăn hoạn nạn, cũng như vui vẻ hạnh phúc. Bạn bè đó là một tiền đề quan trọng giúp ta thành công trong công việc. Tục ngữ, ca dao cũng ghi nhận mối quan hệ tốt đẹp này “giàu vì bạn” “Ra đi vừa gặp bạn hiền / Cũng bằng ăn quả đào tiên trên trời”.

Ngược lại, kẻ thù lại là kẻ luôn có ác ý với ta, luôn đối địch, không muốn ta thành công, chỉ muốn làm ta thất bại, suy vong.

Câu nói của Tuân Tử giúp ta nhận diện bản chất những con người sống quanh mình. Từ đó có thái độ hành động ứng nhân xử thế đúng đắn và rút ra những bài học bổ ích trong việc tu dưỡng, hoàn thiện nhân cách.

“Người chê ta mà chê phải là thầy của ta, người khen ta mà khen phải là bạn của ta, những kẻ vuốt ve, nịnh bợ ta chính là kẻ thù của ta vậy”. Tại sao vậy? Người mà chê ta, lại là “chê đúng” tức là người đã nhìn được cái sai của ta. Nhìn ra được cái sai của kẻ khác phải là người có tầm nhìn rộng, khách quan đồng thời cũng là người biết cách làm đúng đắn, hợp lí hợp tình. Biết được cái sai của người khác, có kẻ im im khoanh tay nhếch mép, ấy là kẻ coi thường ta, không muốn hợp tác với ta. Có kẻ chê nhưng kèm theo đó là chỉ trích, lăng mạ, phóng đại vấn đề... ấy là kẻ có ác ý với ta. Cả hai loại ấy đều không đáng để ta học tập. Phải là người nhìn được cái sai của ta, chê ta nhưng là chê đúng. “Chê đúng” bao hàm việc chỉ ra đúng cái sai và đúng thời gian, hoàn cảnh, thời điểm. Ấy là cái chê có thiện ý muốn ta tiếp thu được để tiến bộ được. Con người này vừa có tài rộng, vừa có đức rộng lượng khoan dung. Đó chính là thầy ta vậy.

Thế mới biết ở đời nhiều khi phải nếm cay nếm mặn mới nên người. Nhắc đến “chê” ai cũng nhăn nhó chối từ: chẳng ai muốn mình bị chê bởi bị chê tức là sai trái, chưa đúng, chưa đủ. Điều đó cũng thật nực cười: “Nhân vô thập toàn” có ai mà không sai lúc này hay lúc khác? Vấn đề là phải biết nhận sai và sửa chữa. Lời chê đúng như muối như gừng. Muối có mặn, gừng có cay thì cuộc sống mới cần đến chúng.

Không chê ta mà lại “khen ta” nhưng là “khen đúng” đó là bạn ta. Lời khen biểu lộ sự đồng tình, ca ngợi. Không phải ai cũng có đủ can đảm thẳng

cái tôi ích kỉ để khen người khác. Bởi khen người tức là thừa nhận mình không làm tốt như họ, nghĩ một cách tiêu cực là mình kém họ. Nhìn người khác thành công, không ít kẻ sinh lòng ghen ghét, đố kỵ dèm pha điều tiêng. Loại người này ta không bàn đến. Song ta cần thấy rõ khoảng cách giữa lời khen và lời “khen đúng”. Đành rằng lời khen mang thiện ý, nhưng có khi lời khen phóng đại cái đáng khen, khen không đúng lúc hàm ý nịnh bợ. Lời khen ấy cũng thuộc loại “ai cầu mà chi”. “Khen đúng” phải là khen đúng mực, khen đúng thời điểm, có tác dụng động viên khích lệ tinh thần người được khen giúp họ tiếp tục vươn tới thành công. Nếu không phải là một người bạn tốt, luôn sẵn sàng giúp đỡ hi sinh vì người khác hẳn không thể “khen đúng” được.

“Biến tướng” của lời khen là những lời xu nịnh, bợ đỡ. Theo Tuân Tử những lời “mật ngọt chết ruồi” này chỉ có thể bay ra từ miệng những “kẻ thù của ta”. Lời xu nịnh, bợ đỡ cũng là những lời khen, nhưng là khen những cái không đáng khen, khen quá mực, khen không đúng nơi đúng lúc nhằm mục đích lấy lòng, làm vừa ý người khác. Những lời như thế dễ khiến ta ảo tưởng về mình, tưởng mình tài giỏi tốt đẹp lắm. Vì vậy mà làm đường, thôi luyện rèn nỗ lực, sinh kiêu căng ngạo mạn. Những điều đó dẫn ta đến vực thẳm tiêu vong tài năng, nhân phẩm, sự nghiệp. Kẻ gây hại cho ta thế chẳng phải là “kẻ thù” của ta hay sao?

Biết rõ bản chất sự khen, chê để ta biết cách tiếp nhận chúng. Nghe chê mà không thấy nản, được khen mà không sinh kiêu, thấy lời bợ đỡ xu nịnh thì kiên quyết từ chối. Chẳng những thế nghe lời khen, chê mà còn biết đánh giá bản chất con người. Từ đó biết học ai, chơi với ai, xa lánh kẻ nào.

Nhưng ở đời, theo thói thường ai chẳng thích được khen không muốn bị chê. Vậy làm sao để nhìn rõ được bản chất của sự khen chê này? Muốn vậy mỗi người phải luôn khiêm nhường trong lối sống, luôn nghĩ mình còn kém cõi, quanh mình còn nhiều điều đáng học hỏi “trong ba người đi trước ta ắt có người là thầy ta” (Khổng Tử). Nghĩ mình kém cõi không có nghĩa là tự ti; nghĩ mình kém cõi là để tự răn mình, tự thúc đẩy mình tiếp tục rèn luyện, phấn đấu.

Bên cạnh đó, cũng cần suy ra rằng lời chê, khen đúng có lợi cho ta, lời xu nịnh bợ đỡ có hại cho ta thì chúng cũng lợi hại như nhau đối với người khác. Vì vậy, trong cuộc sống phải biết cân nhắc để có lời chê, lời khen đúng nhằm tự khẳng định giá trị của mình, tốt cho bạn bè mình mà tránh buông những lời “Mật ngọt chết ruồi” thấp hèn kia.

Câu nói của Tuân Tử trải mấy nghìn năm ngụp lặn với thời gian, thách thức sự thăng trầm của lịch sử xã hội, khi đến với chúng ta vẫn còn nguyên giá trị. Đó là bài học nhìn người, làm người sao cho phải đạo, đúng lí ở trên đời. Không chỉ là sự khen, chê, còn bao điều cổ nhân chiêm nghiệm đó chính là tinh hoa của đạo học nhân loại chúng ta cần thấm thía, học tập.